Báo cáo trái phiếu doanh nghiệp

Tháng 12 2023

Shinhan Securities

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối 2023

Thị trường trái phiếu ấm dần lên

Nội dung chính

- Hoạt động phát hành trái phiếu nhộn nhịp hơn trong nửa cuối năm 2023
- Lĩnh vực bất động sản và ngân hàng vẫn tiếp tục chiếm phần lớn giá trị trái phiếu đang lưu hành trên thị trường Việt Nam tính tới thời điểm 25/11/2023
- Mặt bằng lãi suất phát hành đã có điều chỉnh giảm so với mức cao của nửa đầu năm 2023
- Hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp của nhóm tổ chức tín dụng nhộn nhịp trở lại khi nhiều ngân hàng muốn cải thiện nguồn vốn trung và dài hạn của mình
- Các doanh nghiệp tiếp tục tận dụng Nghị định 08/2023/NĐ-CP để giãn thời gian trả nợ trái phiếu sang giai đoạn 2024-2025. Các doanh nghiệp bất động sản vẫn chiếm đa số trong những quyết định thay đổi thời gian đáo hạn của trái phiếu

Phụ lục 1: Bảng tổng hợp trái phiếu doanh nghiệp được phát hành ở nửa cuối năm 2023

Phụ lục 2: Chính sách liên quan tới trái phiếu doanh nghiệp

Phương Nguyễn
☎ (84-28) 6299-9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Tài liệu này được cung cấp chỉ với mục đích thông tin. Mọi dự báo, số liệu, ý kiến và chiến lược được đưa ra đều dựa trên các giả định nhất định và điều kiện thị trường hiện tại và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tất cả thông tin trình bày ở đây được coi là chính xác tại thời điểm sản xuất, nhưng không bảo đảm về tính chính xác và không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào.

Báo cáo trái phiếu doanh nghiệp
Tháng 12 2023

Shinhan Securities

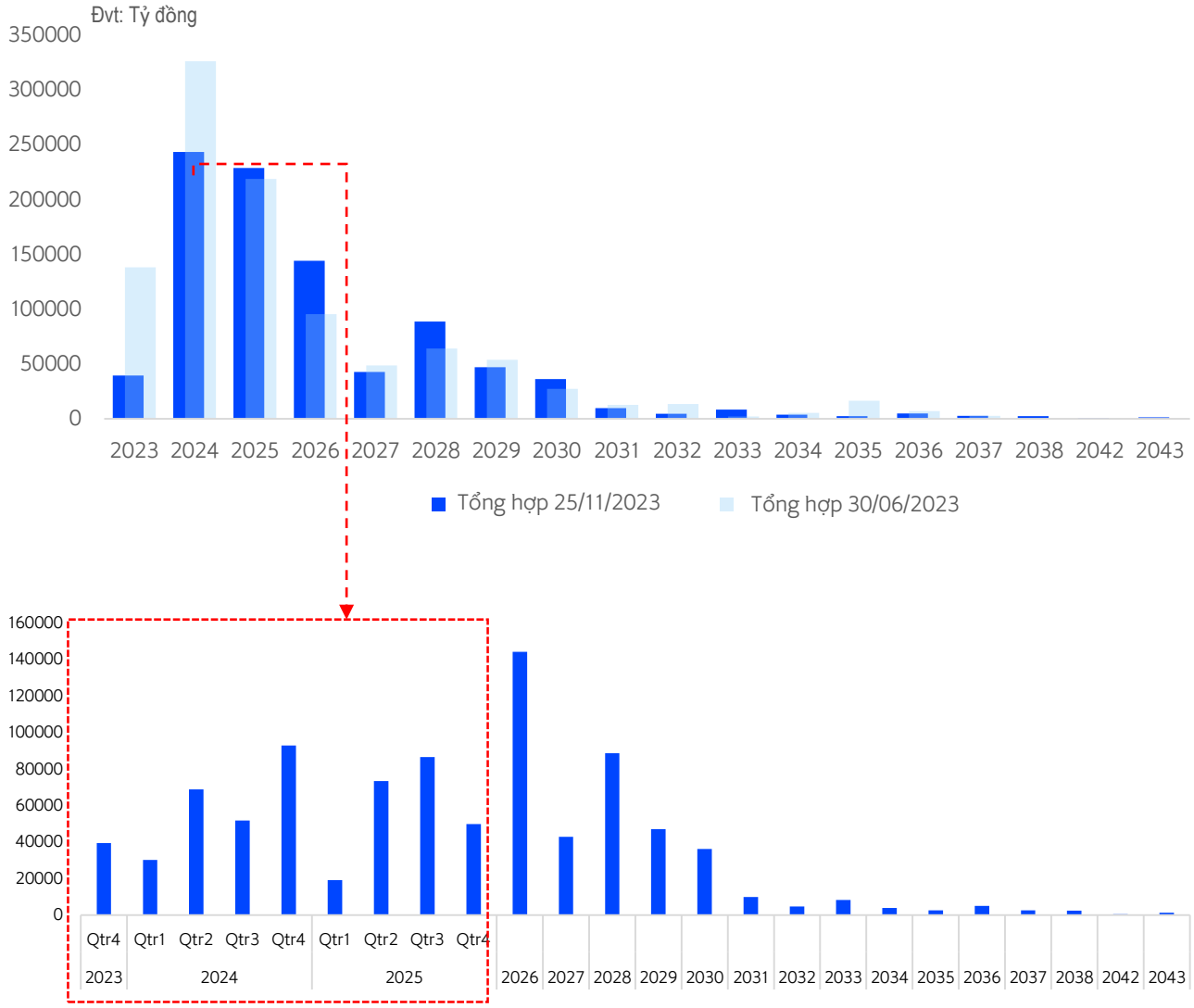
Trái phiếu doanh nghiệp đang lưu hành

Tại thời điểm cập nhật vào cuối ngày 25/11/2023 trên trang công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), giá trị trái phiếu lưu hành được chúng tôi ước tính vào khoảng 910.9 nghìn tỷ VND.

Nhiều doanh nghiệp lớn, đặc biệt là các doanh nghiệp bất động sản đã gia hạn thành công ngày đáo hạn trái phiếu thêm 24 tháng. Do vậy, giá trị trái phiếu đang lưu hành đáo hạn tập trung được đẩy sang giai đoạn 2024-2025, ước tính vào khoảng 487.5 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 53.5% tổng giá trị trái phiếu toàn thị trường).

Trong bối cảnh thị trường bất động sản phục hồi chưa nhanh như kỳ vọng, rủi ro liên quan tới trái phiếu đáo hạn trong năm 2024 vẫn sẽ là vấn đề cần được theo dõi trong thời gian tới.

Giá trị trái phiếu lưu hành theo thời hạn đáo hạn



Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, cập nhật vào ngày 25/11/2023

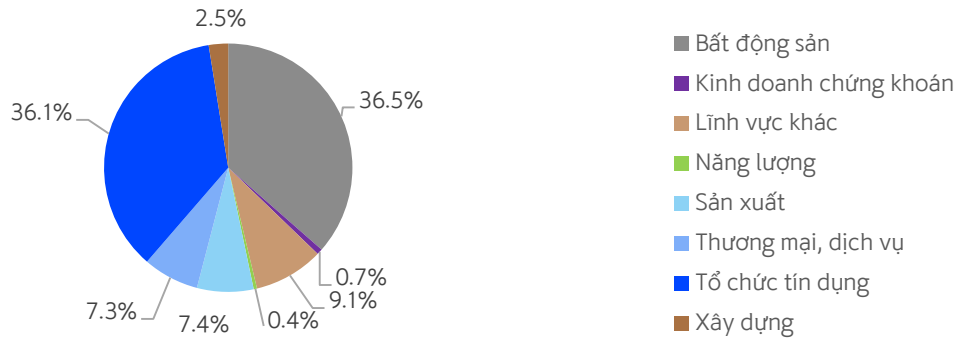
Trái phiếu doanh nghiệp đang lưu hành

Trong cơ cấu trái phiếu doanh nghiệp đang lưu hành trên thị trường, nhóm bất động sản dẫn đầu với tỷ trọng trên 36.5%, theo sau là tổ chức tín dụng, chiếm hơn 36.1%. Nhóm sản xuất và thương mại dịch vụ chiếm quanh mức 7%.

Trong nhóm 20 tổ chức phát hành có tổng giá trị trái phiếu lớn nhất thị trường là những cái tên ngân hàng lớn như VPB, HDB, VIB, MBB... Nhà phát triển bất động sản với sự góp mặt của CTCP Tập đoàn Địa ốc No va, Tập đoàn đầu tư An Đông, Công ty TNHH Capitaland Tower, CTCP dịch vụ thương mại và đầu tư Horizon, CTCP Tập Đoàn Sovico... Các nhóm ngành sản xuất, thương mại dịch vụ có CTCP sản xuất và kinh doanh VinFast, CTCP Hàng không Vietjet, CTCP Tập đoàn Trường Hải.

Ngoài ra, nhóm Trung Nam Group có tổng trái phiếu đang lưu hành ở mức gần 25,000 nghìn tỷ đồng, phát hành thông qua các công ty thành viên trong tập đoàn. Trong tháng 10, một công ty thành viên của Trung Nam Group đã phát hành thành công thêm 2,230 tỷ đồng.

Cấu phần trái phiếu lưu hành theo lĩnh vực tại 25/11/2023 (%)



Source: HNX, Shinhan Securities Vietnam, cập nhật ngày 25/11/2023

Top 20 tổ chức phát hành theo giá trị trái phiếu đang lưu hành tại 25/11/2023

Tổ chức phát hành	Tổng giá trị trái phiếu (Tỷ đồng)	Thời gian tới ngày đáo hạn trung bình (năm)	Lãi suất trung bình (%)
Ngân Hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	43,622	8.09	5.36%
Ngân Hàng TMCP Á Châu	40,680	1.51	5.38%
NH TMCP Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh (HDbank)	25,652	3.24	6.16%
Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	24,948	1.87	3.55%
Ngân Hàng TMCP Phương Đông	24,885	2.05	5.73%
Ngân Hàng TMCP Quân Đội	22,890	3.79	7.15%
Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam	22,585	9.79	6.98%
Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	21,450	1.83	5.32%
CTCP Dịch Vụ Thương Mại Và Đầu Tư Horizon	20,300	0.40	11.50%
CTCP Sản Xuất Và Kinh Doanh Vinfast	19,120	1.39	10.56%
CTCP Hàng Không Vietjet	17,850	3.98	11.20%
CTCP Tập Đoàn Sovico	16,600	1.68	10.25%
Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bưu Điện Liên Việt	14,790	2.31	5.60%
Công Ty TNHH Capitaland Tower	12,240	4.64	1.00%
NH TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	11,680	1.12	4.29%
Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	11,674	3.73	6.19%
Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam	11,232	5.49	6.89%
Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	11,057	4.89	6.93%
CTCP Tập Đoàn Trường Hải	10,680	3.50	7.13%
CTCP Đầu Tư Và Xây Dựng Vạn Trường Phát	10,000	2.74	10.00%
CTCP Tập Đoàn Đầu Tư An Đông	10,000	0.13	11.00%
Tổng/Trung bình	**403,934**	**4.37**	**6.88%**

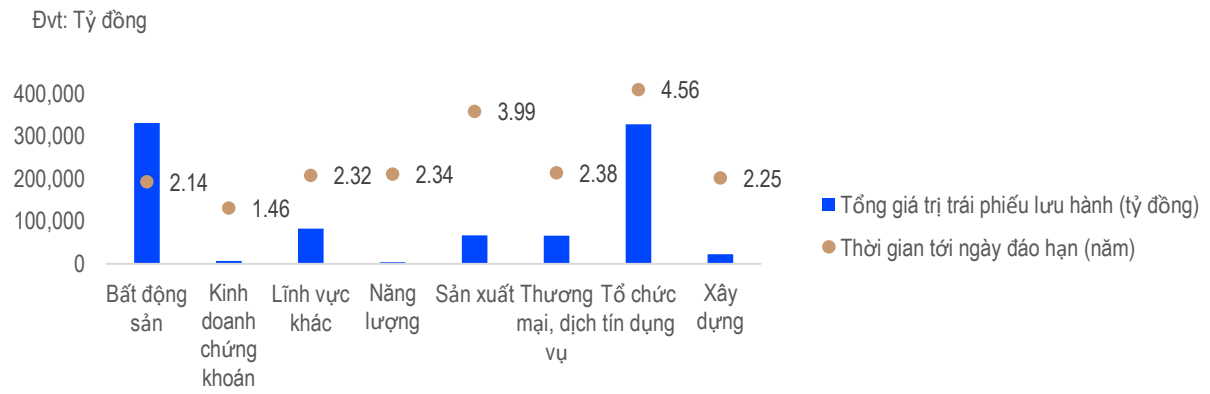
Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, cập nhật vào ngày 25/11/2023

Trái phiếu doanh nghiệp đang lưu hành

Nhóm bất động sản với tỷ trọng trái phiếu lưu hành trên 36% là nhóm gặp nhiều áp lực trong thời gian qua do thị trường bất động sản có diễn biến bất lợi. Theo ước tính của chúng tôi có khoản 179 nghìn tỷ đồng trái phiếu bất động sản sẽ đáo hạn trong giai đoạn 2024-2025, chiếm hơn 52% tổng giá trị trái phiếu bất động sản. Mức lãi suất phát hành của nhóm trái phiếu này đã có dấu hiệu giảm, trung bình lãi suất phát hành các trái phiếu bất động sản đang lưu hành đạt 10.54%.

Về tổng quan, kỳ hạn trung bình của các trái phiếu doanh nghiệp ở mức 5.6 năm, tập trung phần nhiều ở kỳ hạn 3-5 năm. Các lô trái phiếu từ tổ chức tín dụng đang lưu hành có kỳ hạn cao nhất, trung bình ở mức 6.8 năm. Các tổ chức tín dụng phát hành trái phiếu kỳ hạn trên 5 năm có thể giúp đủ điều kiện để cải thiện vốn cấp 2 của mình theo quy định trong thông tư 23/2020/TT-NHNN.

Giá trị trái phiếu đang lưu hành tính tới ngày đáo hạn tại 25/11/2023



Lĩnh vực	Lãi suất trung bình tại thời điểm phát hành	Kỳ hạn trung bình (năm)	Thời gian tới ngày đáo hạn trung bình (năm)	%Tổng giá trị trái phiếu
Bất động sản	10.54%	5.1	2.14	36.46%
Kinh doanh chứng khoán	9.60%	2.5	1.46	0.74%
Lĩnh vực khác	10.08%	4.8	2.32	9.07%
Năng lượng	10.13%	3.5	2.34	0.43%
Sản xuất	10.35%	6.7	3.99	7.36%
Thương mại, dịch vụ	10.16%	5.3	2.38	7.28%
Tổ chức tín dụng	6.04%	6.8	4.56	36.12%
Xây dựng	10.41%	4.6	2.25	2.53%
Tổng/Trung bình	**9.25%**	**5.6**	**2.92**	**100.00%**

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, cập nhật vào ngày 25/11/2023

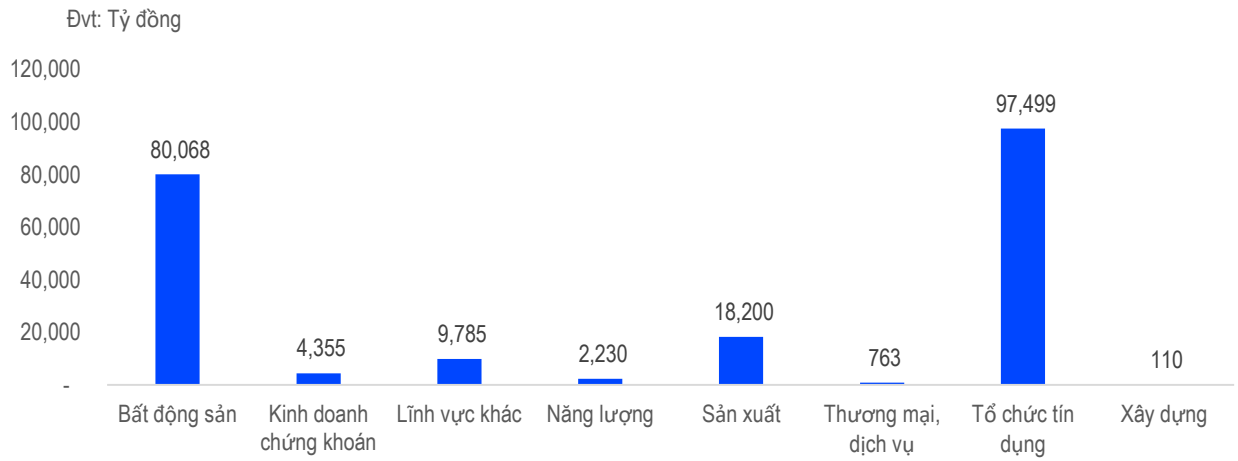
Hoạt động phát hành năm 2023

Hoạt động phát hành trái phiếu đã diễn biến sôi động trong nửa cuối năm 2023, tổng giá trị phát hành lũy kế tính tới ngày 25/11/2023 đạt hơn 213 nghìn tỷ đồng (cao hơn mức 39 nghìn tỷ đồng nửa đầu năm, tăng 47.5% so với cùng kỳ năm 2022). Hoạt động phát hành nổi bật ở nhóm tổ chức tín dụng ở khoảng thời gian này, đạt lũy kế hơn 97 nghìn tỷ đồng.

Trong nửa cuối năm 2023, khi tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn được điều chỉnh giảm từ 34% về 30%, nhiều tổ chức tín dụng như đã tích cực phát hành trái phiếu để cải thiện vốn trung và dài hạn của mình. Nhóm bất động sản cũng đã cho thấy sự cải thiện về mặt phát hành khi nhiều doanh nghiệp đã phát hành thành công lô trái phiếu của mình, lũy kế đạt hơn 80 nghìn tỷ đồng. Nhóm tổ chức tín dụng và bất động sản chiếm tổng cộng gần 83.4% tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành cho cả năm 2023. Lãi suất phát hành đã quay đầu giảm ở các lô phát hành nửa cuối năm 2023, nhóm bất động sản có mức lãi suất phát hành bình quân cả năm giảm về mức 10.3% (giảm so với 12.06% nửa đầu năm), tổ chức tín dụng bình quân ở mức 7.07% (giảm so với mức 8.07% nửa đầu năm), các nhóm ngành khác có mức lãi suất bình quân quanh mức 10%.

Kỳ hạn trung bình của các trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong năm đạt trung bình 4.7 năm, tăng so với mức 3.72 trong nửa đầu năm 2023. Sự cải thiện này có sự đóng góp từ hoạt động phát hành của nhóm tổ chức tín dụng, với kỳ hạn thông thường cao hơn các nhóm ngành khác.

Tình hình phát hành trái phiếu theo lĩnh vực trong năm 2023



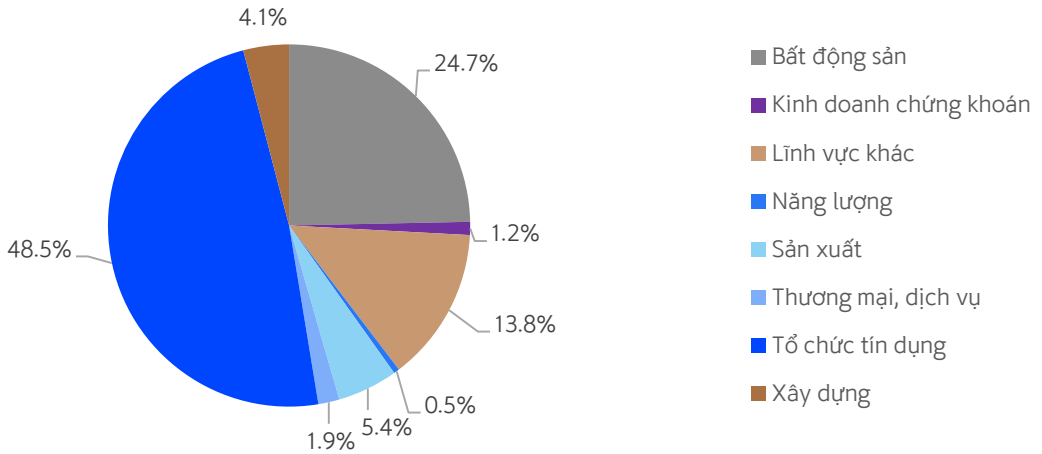
Lĩnh vực	Tổng giá trị phát hành năm 2023 (tỷ đồng)	%Tổng giá trị phát hành năm 2023	Lãi suất trung bình tại thời điểm phát hành (%)	Thời hạn còn lại tới ngày đáo hạn (năm)	Kỳ hạn trung bình theo đăng ký (năm)
Bất động sản	80,068	37.59%	10.30%	3.78	4.1
Kinh doanh chứng khoán	4,355	2.04%	9.80%	1.54	1.9
Lĩnh vực khác	9,785	4.59%	11.40%	4.25	4.5
Năng lượng	2,230	1.05%	10.00%	1.87	2.0
Sản xuất	18,200	8.54%	10.13%	3.53	4.0
Thương mại, dịch vụ	763	0.36%	11.26%	2.29	2.8
Tổ chức tín dụng	97,499	45.77%	7.07%	5.41	5.7
Xây dựng	110	0.05%	10.50%	4.15	5.0
Tổng/Trung bình	**213,010**	**100.00%**	**9.07%**	**4.41**	**4.7**

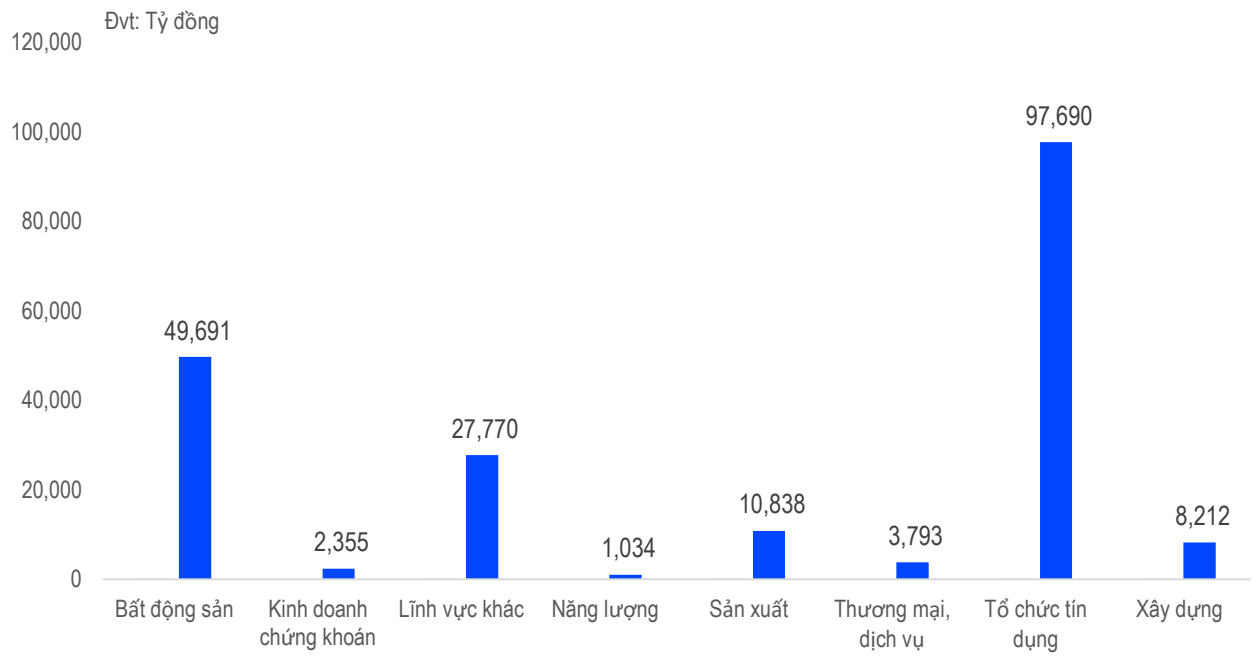
Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng) Shinhan Securities Vietnam, cập nhật vào ngày 25/11/2023

Hoạt động mua lại trái phiếu

Nhóm tổ chức tín dụng trong năm 2023 có hoạt động mua lại trái phiếu tích cực nhất (chiếm khoảng 48.5% giá trị trái phiếu mua lại) . Việc mua lại trước hạn trái phiếu là hoạt động tương đối thường kỳ của nhóm ngân hàng nhằm tái cơ cấu lại kỳ hạn trái phiếu nhằm đảm bảo hệ số an toàn vốn và tỷ lệ sử dụng vốn ở mức tốt. Ngoài ra, với lãi suất đang có xu hướng giảm, các ngân hàng cũng có thêm động lực để mua lại trước hạn các khoản trái phiếu của mình để giảm chi phí vốn.

Tình hình mua lại trái phiếu trong năm 2023





Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, cập nhật vào ngày 25/11/2023

Hoạt động đàm phán giãn nợ

Về tình hình chậm trả nghĩa vụ tài chính, theo thống kê của chúng tôi dựa vào công bố thông tin của doanh nghiệp, giá trị trái phiếu doanh nghiệp nhóm này chiếm khoảng 14.7% tổng giá trị TPDN lưu hành trên thị trường. Với khoảng hơn 79% giá trị trái phiếu chậm trả đến từ nhóm bất động sản.

Sau khi nghị định 08 có hiệu lực, theo ước tính của chúng tôi tính đến thời điểm 25/11/2023 đã có tới hơn 70 nghìn tỷ đồng trái phiếu được gia hạn thành công (tăng so với mức 39 nghìn tỷ đồng vào nửa đầu năm), tập trung phần lớn vào các trái phiếu bất động sản.

Trong nửa cuối năm 2023, nhóm công ty Sovico gây chú ý khi đã gia hạn thành công toàn bộ các lô trái phiếu của mình thêm 24 tháng.

Tình hình cơ cấu giãn hoãn nợ trái phiếu của các doanh nghiệp năm 2023

Công ty	Tổng giá trị trái phiếu giãn thời gian đáo hạn (tỷ đồng) *	Tổng giá trị trái phiếu đang lưu hành (tỷ đồng)	% Tổng giá trị	Ghi chú
CTCP Bất Động Sản Dragon Village	2,800	2,800	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP BCG Land	2,500	2,500	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Đầu Tư Hải Phát	250	2,100	12%	Kéo dài 12 tháng
CTCP Fuji Nutri Food	1,000	1,720	58%	Kéo dài 12 tháng
CTCP Kita Invest	200	200	100%	Kéo dài 18 tháng
CTCP Roman E&C	530	530	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Sovico	8,000	8,000	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tập Đoàn R&H	5,000	5,000	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tập Đoàn Sovico	16,600	16,600	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Truyền Thông Và Giải Trí Galaxy	200	200	100%	Kéo dài 24 tháng
Công Ty TNHH Bất Động Sản Gia Phú	125	125	100%	Kéo dài 23 tháng
CT TNHH Bất Động Sản Vĩnh Xuân	1,000	1,000	100%	Kéo dài 06 tháng
CTCP Đầu Tư Bất Động Sản Hưng Lộc Phát	150	150	100%	Kéo dài 12 tháng
CTCP Đầu Tư Công Nghiệp XNK Đông Dương	300	300	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Đầu Tư Địa Ốc No Va	245	1,190	21%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Đầu Tư Ngôi Sao Gia Định	400	400	100%	Kéo dài 12 tháng
CTCP Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Gia Khang	2,500	2,500	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Đầu Tư Và Dịch Vu Helios	3,000	5,250	57%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Địa Ốc Phú Long	5,200	5,200	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Dịch Vụ Giải Trí Hưng Thịnh Quy Nhơn	4,900	7,500	65%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Du Lịch Và Đầu Tư Xây Dựng Châu Á	600	600	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Hưng Thịnh Land	4,560	6,360	72%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Kinh Doanh Nhà Sunshine	200	3,500	6%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Sunshine Cab	450	450	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tân Hoàn Cầu Bến Tre	477	477	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tập Đoàn Đầu Tư Địa Ốc Nova	6,624	7,124	93%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tập Đoàn Khải Hoàn Land	600	840	71%	Kéo dài 12 tháng
CTCP Tập Đoàn Thái Tuấn	800	800	100%	Kéo dài 24 tháng
CTCP Tập Đoàn Xây Dựng Scg	1,500	1,500	100%	Kéo dài 24 tháng
Tổng	**70,711**	**84,916**	***76%***	

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, cập nhật ngày 25/11/2023
* Tổng giá trị dựa trên CBTT bất thường được cập nhật trên website của HNX. Giá trị này không tính đến thỏa thuận hoán đổi hoặc giải chấp tài sản đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ tài chính

Phụ lục 1:

Tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối năm 2023 (1/5)

Mã trái phiếu	Công ty	Lĩnh vực	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành (%)
TPBL2333005	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Tổ chức tín dụng	108	17/11/2023	17/11/2033	10 Năm	7.05%
TPBL2333006	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Tổ chức tín dụng	280	20/11/2023	20/11/2033	10 Năm	7.05%
VIBL2330004	Ngân Hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,210	22/11/2023	22/11/2030	7 Năm	8.00%
OCBL2326013	Ngân Hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	800	20/11/2023	20/11/2026	3 Năm	6.10%
VHMB2325004	CTCP Vinhomes	Bất động sản	2,000	23/11/2023	23/11/2025	24 Tháng	12.00%
OCBL2326012	Ngân Hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	1,000	15/11/2023	15/11/2026	3 Năm	6.00%
SGGCH2328003	CTCP Sài Gòn Capital	Bất động sản	1,000	08/11/2023	08/11/2028	60 Tháng	12.50%
VICD2328001	CTCP Tập đoàn VINGROUP	Bất động sản	USD 250mn	13/11/2023	13/11/2028	5 Năm	N/A
TPBL2333004	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	Tổ chức tín dụng	24	14/11/2023	14/11/2033	10 Năm	7.05%
VJCH2328024	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	13/11/2023	13/11/2028	60 Tháng	10.50%
VJCH2328025	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	15/11/2023	15/11/2028	60 Tháng	10.50%
MSRB2328003	CTCP Masan High-tech Materials	Lĩnh vực khác	500	14/11/2023	14/11/2028	60 Tháng	10.80%
MSRB2328001	CTCP Masan High-tech Materials	Lĩnh vực khác	500	14/11/2023	14/11/2028	60 Tháng	10.80%
MSRB2328002	CTCP Masan High-tech Materials	Lĩnh vực khác	500	14/11/2023	14/11/2028	60 Tháng	10.80%
TPBL2333003	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	Tổ chức tín dụng	51	10/11/2023	10/11/2033	10 Năm	7.05%
CTGL2333007	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	450	10/11/2023	10/11/2033	10 Năm	7.10%
F88CH2324001	CTCP kinh doanh F88	Thương mại, dịch vụ	200	14/08/2023	14/08/2024	12 Tháng	12.00%
AQCCH2328001	Công ty TNHH Dịch vụ và Tư vấn xây dựng Anh Quân	Bất động sản	1,495	03/11/2023	03/11/2028	60 Tháng	14.00%
VJCH2328023	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	09/11/2023	09/11/2028	60 Tháng	10.50%
TCOCH2328001	CTCP Ô TÔ TRƯỜNG HẢI	Sản xuất	8,680	14/11/2023	14/11/2028	60 Tháng	6.00%
HDBL2331004	NH TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBANK)	Tổ chức tín dụng	1,500	06/11/2023	06/11/2031	8 Năm	8.05%
ABBL2326004	Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK)	Tổ chức tín dụng	1,000	06/11/2023	06/11/2026	3 Năm	7.00%
TTCCH2327001	CTCP đầu tư Thành Thành Công	Lĩnh vực khác	180	31/10/2023	31/10/2027	4 Năm	11.00%
VJCH2328022	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	07/11/2023	07/11/2028	60 Tháng	10.50%
OCBL2326010	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	850	31/10/2023	31/10/2026	3 Năm	6.40%
OCBL2326011	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	500	31/10/2023	31/10/2026	3 Năm	6.40%
BABL2330004	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Tổ chức tín dụng	200	30/10/2023	30/10/2030	7 Năm	8.05%
LPBL2326005	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	Tổ chức tín dụng	500	27/10/2023	27/10/2026	3 Năm	6.80%
TCBL2325007	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,500	31/10/2023	31/10/2025	24 Tháng	5.00%
KHGH2328001	CTCP Tập Đoàn KHẢI HOÀN LAND	Bất động sản	240	29/09/2023	29/09/2028	60 Tháng	13.50%
BIDL2328016	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,520	25/10/2023	25/10/2028	5 Năm	6.20%
BIDL2328015	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	980	25/10/2023	25/10/2028	5 Năm	6.20%
MBBL2330005	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Tổ chức tín dụng	1,000	25/10/2023	25/10/2030	7 Năm	7.05%
ACBL2325009	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	2,500	20/10/2023	20/10/2025	2 Năm	6.00%
VDSH2324003	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Kinh doanh chứng khoán	783	18/08/2023	18/08/2024	1 Năm	9.50%
DTACH2328002	Công ty TNHH Quản lý Đầu tư Thiên An	Bất động sản	1,070	25/10/2023	25/10/2028	5 Năm	9.70%

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, lấy dữ liệu vào ngày 25/11/2023

Phụ lục 1:

Tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối năm 2023 (2/5)

Mã trái phiếu	Công ty	Lĩnh vực	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành (%)
EDICB2325001	CTCP Đầu tư và Phát triển Năng lượng Trung Nam	Năng lượng	2,230	18/10/2023	18/10/2025	2 Năm	10.00%
SGGCH2328002	CTCP Sài Gòn Capital	Bất động sản	1,000	05/10/2023	05/10/2028	60 Tháng	12.50%
ACBL2325008	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	900	10/10/2023	10/10/2025	2 Năm	6.50%
PAFCH2325002	CTCP Pan Farm	Lĩnh vực khác	200	16/10/2023	16/10/2025	2 Năm	10.40%
VIBL2326003	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Tổ chức tín dụng	2,000	17/10/2023	17/10/2026	3 Năm	5.80%
VIBL2326002	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Tổ chức tín dụng	2,500	16/10/2023	16/10/2026	3 Năm	6.00%
DTACH2328001	Công ty TNHH Quản lý Đầu tư Thiên An	Bất động sản	1,076	17/10/2023	17/10/2028	5 Năm	9.70%
VHMB2325003	CTCP VINHOMES	Bất động sản	2,000	17/10/2023	17/10/2025	24 Tháng	12.00%
VHMB2325002	CTCP VINHOMES	Bất động sản	1,500	17/10/2023	17/10/2025	24 Tháng	12.00%
VHMB2325001	CTCP VINHOMES	Bất động sản	1,500	17/10/2023	17/04/2025	18 Tháng	12.00%
MBBL2330004	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Tổ chức tín dụng	500	13/10/2023	13/10/2030	7 Năm	7.30%
TXCCH2330001	CTCP Thanh Xuân	Bất động sản	584	08/09/2023	15/07/2030	2502 Ngày	10.57%
BABL2330003	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Tổ chức tín dụng	100	06/10/2023	06/10/2030	7 Năm	8.60%
ABBL2325003	Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK)	Tổ chức tín dụng	1,000	02/10/2023	02/10/2025	2 Năm	6.40%
NLGH2328001	CTCP Đầu tư Nam Long	Bất động sản	500	28/09/2023	28/09/2028	5 Năm	9.60%
ACBL2326007	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	500	02/10/2023	02/10/2026	3 Năm	6.30%
BIDLH2333014	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	10	29/09/2023	29/09/2033	10 Năm	6.80%
BIDLH2331013	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	0	29/09/2023	29/09/2031	8 Năm	6.70%
BIDLH2330012	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	342	29/09/2023	29/09/2030	7 Năm	6.50%
BIDL2333011	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	3,000	29/09/2023	29/09/2033	10 Năm	6.80%
VJCH2328020	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	29/09/2023	29/09/2028	60 Tháng	12.00%
BABL2326001	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Tổ chức tín dụng	800	14/08/2023	14/08/2026	3 Năm	6.50%
VIBL2326001	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	Tổ chức tín dụng	2,000	29/09/2023	29/09/2026	3 Năm	5.70%
VJCH2328021	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	200	03/10/2023	03/10/2028	60 Tháng	12.00%
BSIH2324001	CTCP Chứng khoán BIDV	Kinh doanh chứng khoán	500	29/09/2023	29/09/2024	1 Năm	8.20%
MBBL2330003	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Tổ chức tín dụng	50	03/10/2023	03/10/2030	7 Năm	7.00%
TCIH2324001	CTCP chứng khoán Thành Công	Kinh doanh chứng khoán	300	11/09/2023	11/09/2024	1 Năm	11.00%
VJCH2328019	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	27/09/2023	27/09/2028	60 Tháng	12.00%
LPBL2325004	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	Tổ chức tín dụng	1,500	27/09/2023	27/09/2025	2 Năm	6.50%
SGACH2328001	CTCP Sàn giao dịch Bất động sản Sài Gòn Anpha	Bất động sản	1,050	25/09/2023	25/09/2028	5 Năm	12.00%
CTGL2333006	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	2,000	28/09/2023	28/09/2033	10 Năm	6.80%
SGGCH2328001	CTCP Sài Gòn Capital	Bất động sản	1,000	29/09/2023	29/09/2028	60 Tháng	12.50%
TLRCB2326002	CTCP TIẾP VẬN VÀ BẤT ĐỘNG SẢN TÂN LIÊN PHÁT TÂN CẢNG	Bất động sản	2,000	21/09/2023	21/09/2026	36 Tháng	10.00%
LPBL2326003	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	Tổ chức tín dụng	2,000	26/09/2023	26/09/2026	3 Năm	6.50%
LPBL2326001	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	Tổ chức tín dụng	1,200	22/09/2023	22/09/2026	3 Năm	6.80%
VJVCH2330002	Công ty liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore	Bất động sản	1,000	25/09/2023	25/09/2030	7 Năm	10.50%

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, lấy dữ liệu vào ngày 25/11/2023

Phụ lục 1:

Tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối năm 2023 (3/5)

Mã trái phiếu	Công ty	Lĩnh vực	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành (%)
LPBL2326002	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu Điện Liên Việt	Tổ chức tín dụng	1,000	25/09/2023	25/09/2026	3 Năm	6.80%
MBBL2330002	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Tổ chức tín dụng	200	29/09/2023	29/09/2030	7 Năm	7.50%
OCBL2325009	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	2,000	28/09/2023	28/09/2025	2 Năm	6.30%
TMCCH2328003	Công ty TNHH Khu đô thị mới Trung Minh	Bất động sản	300	21/08/2023	21/08/2028	60 Tháng	12.50%
HDMCH2328001	CTCP Mua bán nợ và Quản lý Tài sản HDBank	Lĩnh vực khác	200	22/09/2023	21/09/2028	60 Tháng	12.00%
PGBL2325001	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Tổ chức tín dụng	500	25/09/2023	25/09/2025	2 Năm	7.50%
OCBL2326008	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	1,200	22/09/2023	22/09/2026	3 Năm	6.40%
MBBL2330001	NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	Tổ chức tín dụng	100	22/09/2023	22/09/2030	7 Năm	7.50%
VJCH2328018	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	25/09/2023	25/09/2028	60 Tháng	12.00%
VJCH2328017	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	21/09/2023	21/09/2028	60 Tháng	12.00%
BCMH2328001	TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP	Bất động sản	2,000	05/07/2023	05/07/2028	5 Năm	12.00%
ACBL2325006	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	2,000	19/09/2023	19/09/2025	2 Năm	6.50%
TLRCB2325001	CTCP TIẾP VẬN VÀ BẤT ĐỘNG SẢN TÂN LIÊN PHÁT TÂN CẢNG	Bất động sản	2,000	21/09/2023	21/03/2025	18 Tháng	10.00%
ABBL2326002	Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK)	Tổ chức tín dụng	1,000	28/08/2023	28/08/2026	3 Năm	6.60%
BIDLH2331010	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	200	13/09/2023	13/09/2031	8 Năm	7.00%
VJCH2328016	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	19/09/2023	19/09/2028	60 Tháng	12.00%
VJCH2328015	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	15/09/2023	15/09/2028	60 Tháng	12.00%
APHH2325001	CTCP TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS	Lĩnh vực khác	165	15/09/2023	15/09/2025	2 Năm	11.00%
ACBL2325005	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	5,000	12/09/2023	12/09/2025	2 Năm	6.50%
VJVCH2330001	Công ty liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore	Bất động sản	1,000	12/09/2023	12/09/2030	7 Năm	10.50%
BABL2326002	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Tổ chức tín dụng	500	11/09/2023	11/09/2026	3 Năm	6.50%
ORSH2328001	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	Kinh doanh chứng khoán	1,000	03/07/2023	03/07/2028	60 Tháng	11.00%
LVPCH2329001	CTCP Cảng Quốc tế Lào - Việt	Thương mại, dịch vụ	58	25/07/2023	31/12/2029	2351 Ngày	9.80%
BIDLH2333009	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	60	30/08/2023	30/08/2033	10 Năm	7.00%
BIDLH2331008	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	240	30/08/2023	30/08/2031	8 Năm	6.90%
BIDLH2330007	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	269	30/08/2023	30/08/2030	7 Năm	6.60%
PSIH2326002	CTCP Chứng khoán Dầu khí	Kinh doanh chứng khoán	50	31/08/2023	31/08/2026	36 Tháng	9.95%
TALCH2325002	CTCP Đầu tư Bất động sản Taseco	Bất động sản	150	24/08/2023	24/08/2025	24 Tháng	12.30%
BIMCH2330001	CTCP BẤT ĐỘNG SẢN BIM	Bất động sản	2,333	21/08/2023	15/07/2030	2520 Ngày	10.40%
BIDL2343004	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	700	24/07/2023	24/07/2043	20 Năm	7.70%
ACBL2325004	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	1,500	25/08/2023	25/08/2025	2 Năm	6.50%
OCBL2325007	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	1,000	28/08/2023	28/08/2025	2 Năm	6.30%
ABBL2326002	Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK)	Tổ chức tín dụng	1,000	28/08/2023	28/08/2026	3 Năm	6.60%
ABBL2325001	Ngân hàng TMCP An Bình (ABBANK)	Tổ chức tín dụng	2,000	25/08/2023	25/08/2025	2 Năm	6.40%
VJCH2328014	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	200	24/08/2023	24/08/2028	60 Tháng	12.00%
VIFCB2325003	CTCP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	Sản xuất	2,000	31/07/2023	31/03/2025	20 Tháng	14.50%

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, lấy dữ liệu vào ngày 25/11/2023

Phụ lục 1:

Tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối năm 2023 (4/5)

Mã trái phiếu	Công ty	Lĩnh vực	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành (%)
VJCH2328013	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	21/08/2023	21/08/2028	60 Tháng	12.00%
LVRCB2324001	CT TNHH BẤT ĐỘNG SẢN LAN VIỆT	Bất động sản	4,100	25/08/2023	25/11/2024	15 Tháng	13.30%
PTJCB2324001	CTCP Phú Thọ Land	Bất động sản	1,900	25/08/2023	25/08/2024	12 Tháng	10.50%
OCBL2326006	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	2,000	18/08/2023	18/08/2026	3 Năm	6.60%
BIDL2331006	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	200	18/08/2023	18/08/2031	8 Năm	7.40%
CTGL2338005	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	385	21/08/2023	21/08/2038	15 Năm	7.50%
HDBL2330003	NH TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBANK)	Tổ chức tín dụng	500	22/08/2023	22/08/2030	7 Năm	9.10%
VJCH2328012	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	15/08/2023	15/08/2028	60 Tháng	12.00%
TTHCH2328001	Công ty TNHH Đầu tư Nhà ở xã hội Thuận Thành	Bất động sản	800	21/08/2023	21/07/2028	59 Tháng	14.00%
LLPCH2328001	Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh bất động sản Liên Lập	Bất động sản	1,470	18/08/2023	18/08/2028	5 Năm	12.00%
ACBL2325003	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	1,500	15/08/2023	15/08/2025	2 Năm	6.50%
BABL2326001	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Tổ chức tín dụng	800	14/08/2023	14/08/2026	3 Năm	6.50%
ACBL2325002	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	2,500	11/08/2023	11/08/2025	2 Năm	6.50%
CTGL2338004	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,015	31/07/2023	31/07/2038	15 Năm	7.70%
VIFCB2325002	CTCP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	Sản xuất	1,500	31/07/2023	31/03/2025	20 Tháng	14.50%
ACBL2325001	Ngân hàng TMCP Á Châu	Tổ chức tín dụng	2,500	07/08/2023	07/08/2025	2 Năm	6.50%
VJCH2328011	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	08/08/2023	08/08/2028	60 Tháng	12.00%
CPLCB2328003	Công ty TNHH CAPITALAND TOWER	Bất động sản	4,831	25/07/2023	25/07/2028	60 Tháng	1.00%
CPLCB2328004	Công ty TNHH CAPITALAND TOWER	Bất động sản	2,409	25/07/2023	25/07/2028	60 Tháng	1.00%
VJCH2328010	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	04/08/2023	04/08/2028	60 Tháng	12.00%
BIDL2343005	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	500	01/08/2023	01/08/2043	20 Năm	7.70%
MSBL2326002	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,000	02/08/2023	02/08/2026	3 Năm	7.50%
VJCH2328009	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	01/08/2023	01/08/2028	60 Tháng	12.00%
MSBL2326001	Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam	Tổ chức tín dụng	1,000	31/07/2023	31/07/2026	3 Năm	7.50%
TCBL2326005	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	2,000	31/07/2023	31/07/2026	36 Tháng	6.00%
OCBL2326005	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng	2,000	26/07/2023	26/07/2026	3 Năm	7.50%
CPLCB2328002	Công ty TNHH CAPITALAND TOWER	Bất động sản	2,500	25/07/2023	25/07/2028	60 Tháng	1.00%
VJCH2328008	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	300	25/07/2023	25/07/2028	60 Tháng	12.00%
CTGL2338003	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	400	27/07/2023	27/07/2038	15 Năm	7.50%
CPLCB2328001	Công ty TNHH CAPITALAND TOWER	Bất động sản	2,500	25/07/2023	25/07/2028	60 Tháng	1.00%
TCBL2326004	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng	4,000	28/07/2023	28/07/2026	36 Tháng	6.70%
VIFCB2325001	CTCP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	Sản xuất	1,500	31/07/2023	31/01/2025	18 Tháng	14.40%
BIDL2338003	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng	460	21/07/2023	21/07/2038	15 Năm	7.60%
TASCH2325002	CTCP TẬP ĐOÀN TASECO (tên cũ: CTCP DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG THĂNG LONG)	Bất động sản	125	19/07/2023	19/07/2025	2 Năm	12.00%
HDBL2330002	NH TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh (HDBANK)	Tổ chức tín dụng	500	21/07/2023	21/07/2030	7 Năm	9.10%
VJCH2328007	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác	200	17/07/2023	17/07/2028	60 Tháng	12.00%

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, dữ liệu lấy từ ngày 25/11/2023

Phụ lục 1:

Tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp nửa cuối năm 2023 (5/5)

Mã trái phiếu	Công ty	Lĩnh vực	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành (%)
TMCCH2328002	Công ty TNHH Khu đô thị mới Trung Minh	Bất động sản		14/07/2023	14/07/2028	60 Tháng	12.50%
CTGL2333002	Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	Tổ chức tín dụng		11/07/2023	11/07/2033	10 Năm	7.50%
VJCH2328006	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác		07/07/2023	07/07/2028	60 Tháng	12.00%
TCSCH2325003	CTCP chứng khoán Kỹ thương	Kinh doanh chứng khoán		17/07/2023	17/07/2025	24 Tháng	9.40%
OCBL2326004	Ngân hàng TMCP Phương Đông	Tổ chức tín dụng		14/07/2023	14/07/2026	3 Năm	7.50%
BIDLH2330002	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tổ chức tín dụng		07/07/2023	07/07/2030	7 Năm	7.00%
VJCH2328005	CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	Lĩnh vực khác		04/07/2023	04/07/2028	60 Tháng	12.00%
NPMCB2328005	CT TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO	Sản xuất		05/07/2023	05/07/2028	60 Tháng	9.00%
NPMCB2328006	CT TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN NÚI PHÁO	Sản xuất		05/07/2023	05/07/2028	60 Tháng	9.00%
TCSCH2325002	CTCP chứng khoán Kỹ thương	Kinh doanh chứng khoán		04/07/2023	04/07/2025	24 Tháng	9.40%

Nguồn: Trang thông tin Cbonds.hnx.vn (chưa bao gồm trái phiếu phát hành ra công chúng), Shinhan Securities Vietnam, lấy dữ liệu vào ngày 25/11/2023

Phụ lục 2: Chính sách liên quan tới TPDN

Phụ lục chính sách liên quan tới trái phiếu doanh nghiệp

Chính sách chính trong năm 2023	Hiệu lực	Tóm tắt nội dung chính	Tác động
Thông tư 30/2023/TT-BTC	Bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/07/2023	Thông tư 30/2023/TT-BTC hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước bắt đầu có hiệu lực. Theo công bố, sàn giao dịch chính thức đi vào hoạt động ngày 19/07/2023.	Sàn giao dịch trái phiếu riêng lẻ được kỳ vọng sẽ tăng tính thanh khoản cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp và giảm rủi ro cho các trái chủ
Nghị định 08/2023/NĐ-CP	Đã có hiệu lực vào ngày 05/03/2023	Việc thay đổi điều kiện, điều khoản của trái phiếu phải đảm bảo các nguyên tắc sau: Cho phép doanh nghiệm đàm phán, kéo dài kỳ hạn của trái phiếu thì thời gian tối đa không quá 02 năm so với kỳ hạn tại phương án phát hành trái phiếu đã công bố cho nhà đầu tư. • Đối với người sở hữu trái phiếu không chấp thuận thay đổi điều kiện, điều khoản của trái phiếu thì doanh nghiệp phát hành có trách nhiệm đàm phán để đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư. Trường hợp có người sở hữu trái phiếu không chấp thuận phương án đàm phán thì doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người sở hữu trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu đã công bố cho nhà đầu tư • Cho phép nhà đầu tư thanh toán với trái chủ bằng tài sản khác • Tạm ngưng quy định tại nghị định 65/2022/NĐ-CP về xác định tư cách nhà đầu tư chuyên nghiệp là cá nhân, ngưng quy định về xếp hàng tín nhiệm, ngưng thời gian tối thiểu để phát hành một đợt trái phiếu	•Tạo hành lang pháp lý để doanh nghiệp có thể đàm phán về hình thức và thời gian trả nợ cho các trái chủ. •Khoảng 70,000 tỷ đồng trái phiếu tính tới thời đi điểm 25/11/2023 đã đàm phán công để giãn kỳ hạn trả nợ •Giúp hoạt động phát hành trái phiếu được dễ dàng hơn

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.